

Số: 164 /BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình triển khai Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và cả năm 2021

I. VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh ban hành Kế hoạch hành động số 305/KH-UBND ngày 30/12/2020 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động năm 2021 của Tỉnh uỷ khoá XI và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; cụ thể hoá kế hoạch, UBND Tỉnh phân công cho các ngành, các địa phương xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ để xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị và tổ chức thực hiện với quyết tâm cao ngay từ đầu năm 2021.

Xác định nhiệm vụ của năm 2021 là rất quan trọng và là năm đầu tiên triển khai nhiệm vụ của giai đoạn 2021 - 2025, đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm cao, đồng thời với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, nhất là khi đại dịch Covid-19 vẫn bùng phát mạnh trên toàn cầu thì Tỉnh vẫn duy trì “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khoẻ nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. UBND Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2020 và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, với quyết tâm hành động, thực hiện thắng lợi các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2021, tại Hội nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đã tiến hành ký cam kết thực hiện những nội dung, chỉ tiêu đối với từng đơn vị để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh năm 2021.

Nhằm nắm bắt thông tin tình hình hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư, cơ sở sản xuất kinh doanh và tiếp thu những ý kiến đóng góp về các giải pháp tháo gỡ khó khăn, cũng như cơ hội, kinh nghiệm vượt qua những thách thức do dịch Covid-19, Tỉnh đã tổ chức gặp gỡ doanh nghiệp thảo luận về giải pháp thích ứng

và khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh. Song song đó, Tỉnh đã xây dựng và triển khai Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 04/10/2021 về kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế tỉnh Đồng Tháp trong quý IV năm 2021, nhất là ngay khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt. Đồng thời, Tỉnh thành lập Ban Nghiên cứu tác động Covid-19 đến phát triển kinh tế - xã hội với vai trò nghiên cứu đánh giá cụ thể và toàn diện các tác động của dịch Covid-19 đến các thành phần kinh tế và người lao động, hộ dân cư làm cơ sở đề ra chính sách ưu tiên phục hồi kinh tế, không những cho quý IV năm 2021 mà còn cho những năm tiếp theo. Qua đó, xác định phân đầu và tăng tốc, quyết liệt thực hiện các giải pháp đồng bộ vừa kiểm soát dịch bệnh vừa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đạt mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

II. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 12 VÀ CẢ NĂM 2021

1. Tóm tắt tình hình phòng, chống dịch Covid-19

Trong bối cảnh đợt dịch thứ 4 bùng phát nhanh và kéo dài, ngày 24/6/2021, đã xuất hiện ca lây nhiễm trong cộng đồng với tốc độ lây lan nhanh, xuất hiện hầu hết tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, trong đó, tập trung ảnh hưởng nặng nề tại **05/12** huyện, thành phố của tỉnh: thành phố Sa Đéc, huyện Châu Thành, huyện Lai Vung, huyện Lấp Vò, huyện Cao Lãnh¹. Thực hiện chỉ đạo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế và Tỉnh ủy, UBND Tỉnh đã triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19: huy động lực lượng y tế và mọi nguồn lực để chống dịch và vận động toàn dân đoàn kết, thực hiện nghiêm các hướng dẫn của ngành y tế; triển khai thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg và Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại các khu vực có nguy cơ cao và rất cao. Trước tình hình diễn biến nhanh và rất phức tạp của dịch Covid-19, Tỉnh đã triển khai giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, kể từ ngày 11/7/2021 tại 05 địa phương có nguy cơ cao và mở rộng giãn cách trên phạm vi toàn Tỉnh kể từ ngày 14/7/2021 đến ngày 15/9/2021 với quyết tâm nhanh chóng xác lập trạng thái bình thường mới trên toàn tỉnh, ưu tiên bảo vệ an toàn sức khỏe cho người dân, tập trung điều trị cho các ca nhiễm Covid-19. Yêu cầu các ngành, các cấp quyết liệt hành động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành và phải bám sát thực tiễn, nhận diện đúng tình hình để đưa ra quyết định kịp thời, chính xác, đạt hiệu quả cao nhất; tập trung chỉ đạo, động viên toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở phát huy tinh thần trách nhiệm, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, để nhanh chóng khống chế dịch bệnh.

UBND Tỉnh chỉ đạo tạm dừng, phong tỏa chợ truyền thống, doanh nghiệp, khu vực có liên quan đến trường hợp mắc Covid-19. Xây dựng các kịch bản phòng,

¹. Trước ngày 24/6/2021, Đồng Tháp ghi nhận 30 trường hợp mắc Covid-19 và chưa ghi nhận trường hợp lây nhiễm trong cộng đồng.

chống dịch bệnh theo các cấp độ dự báo, triển khai toàn diện các phương án phòng, chống dịch Covid-19: thành lập Bệnh viện dã chiến, cơ sở cách ly điều trị; tổ chức truy vết và tầm soát; nâng cao năng lực xét nghiệm và bổ sung trang thiết bị; tiêm phòng vắc xin; huy động tối đa các nguồn lực, nhất là huy động sự hỗ trợ của đội ngũ y tế trong và ngoài tỉnh. Tỉnh đã tăng cường tầm soát diện rộng để sàng lọc các ca nhiễm trong cộng đồng kết hợp với thực hiện nghiêm các biện pháp giãn cách xã hội, quyết tâm xác lập và giữ vững vùng xanh, đẩy lùi dịch Covid-19 trong thời gian sớm nhất.

Đến nay, tình hình dịch Covid-19 cơ bản được kiểm soát, trong tháng 9 số ca nhiễm có dấu hiệu giảm sâu, dưới 50 ca (từ ngày 09/9/2021), và có nhiều ngày dưới 10 ca nhiễm, số ca điều trị khỏi tăng nhanh, ca tử vong giảm mạnh. Tỉnh cũng quan tâm, chỉ đạo các huyện, thành phố bố trí các cơ sở cách ly, tổ chức xét nghiệm để tiếp nhận người dân từ tỉnh khác về. Đây là nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và các cấp chính quyền đã áp dụng nghiêm những biện pháp giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 13/3/2020, Chỉ thị 15/CT-TTg, linh hoạt từng giai đoạn. Hiện nay, Tỉnh đang áp dụng chỉ thị 15/CT-TTg trên phạm vi toàn Tỉnh.

Lũy kế đến ngày 27/12/2021: toàn Tỉnh mắc 41.874 trường hợp, Số ca tử vong: cộng dồn 519 trường hợp; Số ca đang điều trị: cộng dồn 11.074 trường hợp; Số ca hoàn thành điều trị: cộng dồn 30.272 trường hợp.

Dân số người từ 18 tuổi trở lên: 1.245.157 người, đã tổ chức tiêm chủng được 2.519.856 liều (*số người tiêm mũi 1: 1.239.213 liều, đạt 99,5% dân số; số người tiêm mũi 2: 1.139.868 liều, đạt 91,5% dân số của tỉnh; mũi bổ sung: 90.368 liều; mũi nhắc lại 50.407 liều, đạt 4,1%*).

Dân số trẻ em đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi: 157.973 người, đã tổ chức tiêm chủng được 291.122 liều (*số người tiêm mũi 1: 156.792 liều, đạt 98% dân số; số người tiêm mũi 2: 134.330 liều, đạt 84% dân số của tỉnh*).

- Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19: hướng dẫn các sở, ban, ngành, cơ quan, doanh nghiệp, trường học triển khai phần mềm VNEID để quản lý khai báo y tế và di chuyển trên địa bàn Tỉnh, đến nay đã tạo được hơn 3.365 điểm CheckPoint để cán bộ, công nhân viên, người dân khai báo y tế, quét mã QR khi ra vào đúng quy định; Phối hợp với các ngành chức năng truy vết, khoanh vùng nhanh đối với 18.355 ca mắc Covid-19 mới (tổng số F0 cộng dồn đến nay là 31.780 ca) và 15.505 F1, 116 F2 có liên quan; tăng cường lực lượng tại các chốt kiểm dịch Covid-19 cửa ngõ giáp ranh để phối hợp tiếp đón, hướng dẫn 11.961 người từ các tỉnh, thành phố trở về Đồng Tháp; đồng thời đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy tại 191 khu vực phong tỏa, khu cách ly, điều trị.

Trước ảnh hưởng của dịch bệnh bùng phát lần thứ 4, từ tháng 7, toàn Tỉnh tập trung toàn lực, ưu tiên nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19, giãn cách xã hội, Tỉnh triển khai Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 30/10/2021 về Kế hoạch thực

hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và hiện nay đang tập trung cho công tác hỗ trợ doanh nghiệp, phục hồi sản xuất, khôi phục phát triển kinh tế, để đảm bảo “mục tiêu kép” vừa phòng chống, dịch bệnh Covid-19, vừa phát triển kinh tế.

2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Kinh tế

2.1.1 Nông nghiệp, nông thôn

a) Ngành trồng trọt

- Vụ Thu Đông 2021 xuống giống 120.727 ha/120.000 ha đạt 100,6% so với kế hoạch. Trong đó thu hoạch 107.852 ha đạt 89,3% diện tích xuống giống, và đạt 89,9% so với kế hoạch, sản lượng thu hoạch 631.031 tấn, năng suất bình quân 58,5 tạ/ha. Tình hình tiêu thụ lúa Thu Đông so với tháng trước: giá tăng đối với lúa thường IR50404 và đối với lúa chất lượng cao, giá nếp tăng².

- Vụ Đông Xuân 2021 - 2022: xuống giống 155.645 ha/190.000 ha đạt 81,9% so với kế hoạch.

- Gieo trồng hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày vụ Thu Đông 2021: xuống giống 6.049,1 ha, đã thu hoạch dứt điểm gồm các loại như bắp, mè, dưa hấu, sen và rau màu các loại. Giá bán đa số các mặt hàng hoa màu biến động so với tháng trước³; vụ Đông Xuân 2021 - 2022: đã xuống giống là 6.846,2 ha gồm các loại như bắp, mè, dưa hấu, sen, rau ăn lá.

- Diện tích trồng hoa kiểng khoảng **2.037** ha, giá trị sản xuất khoảng **3.594** tỷ đồng, tăng **1,33%** so với cùng kỳ (*tương ứng 47 tỷ đồng*). Do dịch Covid-19 bùng phát đợt 3 và đợt 4 tại nhiều tỉnh, thành phố nên nhu cầu hoa kiểng phục vụ lễ hội giảm so với các năm trước.

- Cây ăn trái: Tổng diện tích trồng cây ăn trái là 39.676 ha. Giá bán tăng trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường⁴.

b) Ngành chăn nuôi

Trong tháng trên địa bàn tỉnh ghi nhận 02 ổ dịch tả heo Châu Phi xảy ra trên 02 hộ nuôi tại huyện Tam Nông với tổng số con phải tiêu hủy là 56 con. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp cùng với địa phương tiến hành tiêu

². Cụ thể lúa IR50404 tại ruộng giá 5.500 đồng/kg (tăng 500 đồng/kg so với tháng trước), Năng hoa 9 giá 6.100 đồng/kg (tăng 100 đồng/kg so với tháng trước), Đai thơm 8 giá 6.100 đồng/kg (tăng 100 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 5.200 đồng/kg (tăng 300 đồng/kg so với tháng trước).

³. Cụ thể Ớt 40.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Bắp ăn tươi 4.600 đồng/kg (giảm 200 đồng/kg so với tháng trước), Bắp Thức ăn gia súc 4.300 đồng/kg (giảm 200 đồng/kg so với tháng trước), Khoai môn 15.000 đồng/kg (tăng 5.000 đồng/kg so với tháng trước), Khoai lang 3.000 đồng/kg (tăng 1.000 đồng/kg so với tháng trước), Sen 10.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Củ cải 4.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Hành lá 25.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước).

⁴. Cụ thể xoài cát Chu 18.000 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg so với tuần trước), xoài cát Hòa Lộc 45.000 đồng/kg (giảm 5.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 21.000 đồng/kg (giảm 4.000 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 19.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 17.000 đồng/kg (tăng 2.000 đồng/kg so với tháng trước).

hủy theo quy định. Bệnh viêm da nổi cục đến ngày 17/12/2021, toàn tỉnh ghi nhận 263 hộ chăn nuôi có bò mắc bệnh, với số lượng 437 con bệnh/tổng đàn 2.159 con (chiếm tỷ lệ 20,1% tổng đàn) ở 34 xã, phường của 07 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh. Một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác như: bệnh cúm gia cầm, bệnh lở mồm long móng, tai xanh được giám sát chặt chẽ.

c) Nuôi trồng thủy sản

- Diện tích thả nuôi trong tháng là 359,8 ha. Trong đó, diện tích cá tra 195,2 ha; tôm 35,3 ha; cá khác 129,2 ha. Lũy kế diện tích nuôi thủy sản đến ngày 17/12/2021 là 5.240,3 ha. Trong đó, diện tích nuôi cá tra 1.949,5 ha; tôm 1.024,6 ha; cá khác 2.266,1 ha; lồng bè 3.762 chiếc⁵.

- Sản lượng thu hoạch trong tháng là 104.004,6 tấn. Trong đó, sản lượng cá tra 72.219 tấn, sản lượng tôm 18,3 tấn, sản lượng cá khác 14.563,9 tấn, lồng bè 2.901,9 tấn. Lũy kế sản lượng thu hoạch đến ngày 17/12/2021 là 500.500,9 tấn. Trong đó sản lượng: cá tra 399.273 tấn; tôm 1.874,1 tấn; cá khác và lồng, bè 82.150,4 tấn.

- Tình hình dịch bệnh: trong tháng trên địa bàn Tỉnh ghi nhận có 32,2 ha, 46 vèo, 29 bè thủy sản nuôi mắc bệnh. Bệnh xảy ra cục bộ không lây lan thành dịch, cụ thể: cá tra bệnh xuất huyết, gan thận mũ, ký sinh trùng; cá điều hồng bệnh xuất huyết, ký sinh trùng; cá lóc bệnh xuất huyết, ký sinh trùng; cá sặc rần bệnh ký sinh trùng; ếch bệnh chương hơi, đường ruột, ghẻ, đờ đui.

- Tình hình tiêu thụ: giá bán biến động đối với các loại thủy sản thương phẩm⁶.

d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới

Tinh thần tự lực, tự quản trong nhân dân tiếp tục được duy trì nhờ sự kết nối của mô hình Hội quán nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác. Trong tháng không có hội quán thành lập mới. Đến ngày 17/10/2021, nâng tổng số Hội quán trên toàn tỉnh là **115** hội quán với **6.084** thành viên, có **27** hợp tác xã nông nghiệp được thành lập từ **28** mô hình hội quán. Thành lập mới thêm **03** hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã hoạt động trên địa bàn tỉnh là **206** hợp tác xã với **55.815** thành viên, trong đó, có **178** hợp tác xã nông nghiệp (*không thay đổi so với tháng trước*); số tổ hợp tác hoạt động đến nay là **1.120** tổ hợp tác với **51.000** thành viên; xác lập hồ sơ công nhận tiêu chí trang trại theo Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/2/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đạt **42** trang trại.

⁵. Trong đó diện tích năm 2020 chuyển sang: cá tra 1.072,9 ha; tôm 215,41 ha (tôm càng xanh 88,75 ha; tôm thẻ chân trắng 126,7 ha); cá khác 609,9 ha và 2.750 chiếc lồng, bè.

⁶. Cụ thể: cá tra thương phẩm xuất khẩu 24.000 đồng/kg (tăng 500 đồng/kg so với tháng trước), tôm thương phẩm loại 1 170.000-200.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), cá điều hồng 33.000-34.000 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg so với tháng trước), cá rô 23.000-25.000 đồng/kg (tăng 1.000 đồng/kg so với tháng trước), cá sặc rần 25.000-28.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), cá lóc nuôi 31.000-33.000 đồng/kg (giảm 2.000-3.000 đồng/kg so với tháng trước), ếch 36.000-38.500 đồng/kg (tăng 2.000-2.500 đồng/kg so với tháng trước).

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được xác định là chương trình trọng tâm, hỗ trợ kinh tế hộ phát triển; các địa phương đã tiến hành rà soát, xác định các sản phẩm thế mạnh để phát triển. Đến nay, toàn tỉnh có **161** sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao đến 4 sao, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận **04** sản phẩm OCOP đạt hạng 5 sao và xúc tiến xây dựng phần mềm giúp đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

Nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới tiếp tục được tăng tốc thực hiện, đến nay, toàn Tỉnh có **97** xã được Ủy ban nhân dân Tỉnh công nhận đạt chuẩn Nông thôn mới, 01 xã đạt 15 tiêu chí, 07 xã đạt từ 16 - 18 tiêu chí và 107 xã đạt 19 tiêu chí; Đối với huyện đạt chuẩn nông thôn mới: có 03 đơn vị (*thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự*) được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới và huyện Tháp Mười đạt chuẩn huyện nông thôn mới⁷. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao: Kế hoạch có 17 xã đăng ký thực hiện xã NTM nâng cao năm 2021. Đến thời điểm hiện tại có 6/17 xã gửi hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao 2021.

Phối hợp chặt chẽ với Trường Đại học Bách khoa - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Đề tài “Nghiên cứu xây dựng mô hình Làng thông minh phát triển từ Hội quán nông dân tại Đồng Tháp”.

2.1.2. Công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Sau thời gian tăng cường thực hiện phòng, chống dịch, hiện tại hoạt động của các doanh nghiệp, ngành công thương tương đối ổn định; đa số lao động tại các doanh nghiệp thực hiện phương án “4 tại chỗ”, 1 cung đường 2 điểm đến đã được ưu tiên tiêm vacxin 1 hoặc 2 mũi. Đồng thời, công tác phòng chống dịch COVID-19 tại doanh nghiệp cũng được thực hiện tốt, tuân thủ quy định về phòng, chống dịch. Đồng thời, ngành công thương cũng đã quyết liệt thực hiện giải pháp phục hồi, phát triển sản xuất của doanh nghiệp.

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 12 ước tăng 8,2% so với tháng trước, và tăng 13,7% so cùng kỳ 2020. Tính chung 12 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 7,9% so cùng kỳ.

Các sản phẩm công nghiệp chủ lực của Tỉnh:

+ So với tháng trước, các sản phẩm có sản lượng đều tăng nhẹ; thủy sản chế biến tăng 1.591 tấn; Thức ăn gia súc, thủy sản tăng 4.341 tấn; Thuốc viên các loại tăng 20 triệu viên; Bê tông tươi tăng 1.400 m³; Bia tăng 237.000 lít; Gạo tăng 2.000 tấn; Cát khai thác giảm 240.000 m³; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự giảm 149 tấn; sản phẩm may mặc giảm 11.000 cái.

⁷. Đối với huyện đạt chuẩn nông thôn mới: Huyện Cao Lãnh: Đã hoàn tất hồ sơ gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Huyện Châu Thành: Huyện tự đánh giá đạt 08/9 tiêu chí, còn tiêu chí số 01 về Quy hoạch chưa đạt; Huyện Lấp Vò: Huyện tự đánh giá đạt 08/09 tiêu chí huyện NTM; Các tiêu chí chưa đạt: Tiêu chí 01 (Quy hoạch).

+ So sánh tháng 12/2020: cát khai thác đạt 636.000 m³, giảm 25,8%; Thủy sản chế biến đạt 20.637 tấn, giảm 12,5%; Gạo xay xát, lau bóng đạt 116.000 tấn, giảm 9,6%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự đạt 1.448 tấn, giảm 9,6%; Thức ăn gia súc, thủy sản đạt 198.553 tấn, giảm 9,3%; bia đạt 2,395 triệu lít, giảm 24,6%;....).

+ So sánh lũy kế 12 tháng/(kế hoạch; cùng kỳ năm 2020): cát khai thác đạt 6,414 triệu m³, đạt 89,1% so với kế hoạch, giảm 25,8% so với cùng kỳ; Thủy sản chế biến đạt 274.729 tấn, đạt 74,3% so với kế hoạch, giảm 12,5% so với cùng kỳ; Gạo xay xát, lau bóng đạt 2,396 triệu tấn, đạt 72,6% so với kế hoạch, giảm 9,6% so với cùng kỳ; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự đạt 16.042 tấn, đạt 84,4% so với kế hoạch, giảm 9,7% so với cùng kỳ; Thức ăn gia súc, thủy sản đạt 1,859 triệu tấn, đạt 82,6% so với kế hoạch, giảm 9,3% so với cùng kỳ; bia đạt 18,675 triệu lít, đạt 74,7% so với kế hoạch, giảm 24,6% so với cùng kỳ;....)⁸, do đó để có mức tăng trưởng tốt là sự phấn đấu rất lớn của ngành dồn vào tháng cuối năm trong điều kiện dịch bệnh.

Hoạt động thương mại nội tỉnh có phần nhộn nhịp hơn, 100% các siêu thị, cửa hàng tiện lợi, trung tâm thương mại và hơn 97% các chợ trên địa bàn mở cửa hoạt động trở lại. Hàng hóa cung ứng đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân, doanh số bán lẻ của các nhóm hàng đều tăng nhẹ so tháng trước. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước đạt 8.938 tỷ đồng, tăng 3,3% so tháng trước và bằng 97,9% so cùng kỳ năm 2020. Trong đó, doanh thu bán lẻ tăng 1,3% so tháng trước, khách sạn nhà hàng và doanh thu dịch vụ tăng 18,2%.

Các doanh nghiệp xuất khẩu cũng đã chủ động, linh hoạt trong tổ chức sản xuất, đẩy mạnh xuất khẩu thích ứng với điều kiện “bình thường mới”. Đặc biệt khi các thị trường xuất khẩu chủ lực có những tín hiệu tích cực về việc mở cửa trở lại sau khi các chương trình tiêm chủng mở rộng được thực hiện. Bên cạnh đó, Chính phủ, các Bộ, ngành và Tỉnh thực thi nhiều các giải pháp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động.

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) trong tháng 12/2021 ước đạt 101 triệu USD, lũy kế 12 tháng ước đạt 1.098 triệu USD, đạt 99,8% so với kế hoạch, tăng 6,4% so cùng kỳ 2020. Các mặt hàng xuất khẩu của tỉnh đều tăng nhẹ so với cùng kỳ (cụ thể như: Thủy sản đông lạnh trong tháng đạt 77 triệu USD, lũy kế 12 tháng đạt 724 triệu USD, đạt 96,5% so với kế hoạch, tăng 5,5% so với cùng kỳ; Gạo trong tháng đạt 12 triệu USD, lũy kế 12 tháng đạt 163 triệu USD, đạt 109% so với kế hoạch, tăng 5,1% so với cùng kỳ; Bánh phồng tôm trong tháng đạt 01 triệu USD, lũy kế 12 tháng đạt 16 triệu USD, đạt 94,8% so với kế hoạch, giảm 0,5% so với cùng kỳ; Sản phẩm ngành may trong tháng đạt 5

⁸. Số liệu chi tiết có phụ biểu kèm theo.

triệu USD, lũy kế 12 tháng đạt 114 triệu USD, đạt 127,1% so với kế hoạch, tăng 13,6% so với cùng kỳ).

Tổng kim ngạch nhập khẩu trong tháng 12/2021 ước tính đạt 28 triệu USD, lũy kế 12 tháng ước đạt 447 triệu USD, bằng 149,1% so với kế hoạch, tăng 45,2% so với cùng kỳ năm 2020. Việc kim ngạch nhập khẩu 12 tháng đầu năm tăng chủ yếu do ảnh hưởng của mặt hàng xăng dầu chiếm tỷ trọng cao nhất; (cụ thể như: Xăng dầu các loại trong tháng đạt 14 triệu USD, lũy kế 12 tháng đạt 181 triệu USD, đạt 164,3% so với kế hoạch, tăng 60,9% so với cùng kỳ; Nguyên, phụ liệu sản xuất tân dược trong tháng đạt 02 triệu USD, lũy kế 12 tháng đạt 28 triệu USD, đạt 72,5% so với kế hoạch, giảm 26,4% so với cùng kỳ; Nguyên liệu may, da dầy trong tháng đạt 03 triệu USD, lũy kế 12 tháng đạt 69 triệu USD, đạt 118,7% so với kế hoạch, tăng 0,9% so với cùng kỳ).

- Hoạt động du lịch:

Nhằm khôi phục lại hoạt động du lịch, ngành xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch giữa TP. Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2021-2025; Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid - 19 đối với hoạt động du lịch, Nghị quyết về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch giai đoạn 2022-2026.

Tổ chức đoàn kiểm tra, đánh giá tiêu chí an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19 đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn Tỉnh. Tổ chức tập huấn hướng dẫn quản lý, vận hành, cập nhật thông tin lên Cổng thông tin du lịch Tỉnh. Phối hợp hoàn chỉnh báo cáo tổng kết Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch Cụm phía Đông ĐBSCL năm 2021.

Từ ngày 01/10/2021, các cơ sở lưu trú đã được phép mở cửa và hoạt động 50% công suất. Tuy nhiên, do dịch lại phức tạp nên vẫn chưa có khách đến, các điểm du lịch hiện vẫn chưa mở cửa hoạt động lại theo như lộ trình dự kiến.

2.1.3. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp

Tiếp tục tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo tinh thần Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, quán triệt chủ trương đồng hành cùng doanh nghiệp từ cấp tỉnh đến cơ sở, chủ động tiếp xúc và tăng cường tương tác để nắm bắt tình hình và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong bối cảnh khó khăn hiện nay. Bên cạnh kênh kết nối trực tiếp tại địa điểm “*Cà phê doanh nhân - doanh nghiệp*”, Lãnh đạo Tỉnh đã tổ chức nhiều buổi tương tác, chuyên thăm doanh nghiệp để lắng nghe, chia sẻ về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh; thăm chúc Tết doanh nghiệp và người lao động trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán; trao tặng bằng khen cho **05** doanh nghiệp và **05** cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua “*Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển*”. Đồng thời, tổ chức nhiều hoạt động thiết thực nhằm thúc đẩy, hỗ trợ hoạt động khởi

ngành⁹, tạo sức lan tỏa rộng khắp tại các địa phương và ngày càng đi vào chiều sâu¹⁰; công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực khởi nghiệp được chú trọng, theo đó, đã tổ chức nhiều lớp tập huấn, đào tạo liên quan đến chuyên đổi số.

- Tình hình hoạt động và phát triển doanh nghiệp:

Tình hình hoạt động và phát triển doanh nghiệp: Trong tháng 12 (tính đến ngày 18/12/2021): đã phát triển mới 26 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký là 280,5 tỷ đồng; số doanh nghiệp giải thể 269 doanh nghiệp (trong đó, thu hồi bắt buộc theo đề nghị của Cơ quan thuế hoặc vi phạm vị quy định của Luật Doanh nghiệp là 265 doanh nghiệp) và tái hoạt động là 07 doanh nghiệp. Lũy kế từ đầu năm đến ngày 18/12/2021, Tỉnh có 466 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký là 4.031,167 tỷ đồng; số doanh nghiệp tạm ngừng là 215 doanh nghiệp, giải thể 481 doanh nghiệp (trong đó thu hồi bắt buộc theo đề nghị của Cơ quan thuế hoặc vi phạm vị quy định của Luật Doanh nghiệp là 397 doanh nghiệp) và tái hoạt động là 170 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng 4.300 doanh nghiệp.

Trong tháng (tính đến ngày 24/12/2021), có 01 dự án được cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư/ cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, với tổng vốn đầu tư là 4,6 tỷ đồng; ngành đã tham mưu UBND Tỉnh về chủ trương đầu tư cho 12 dự án thuộc lĩnh vực nhà ở, nông nghiệp, nông thôn, y tế; cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 01 dự án thuộc lĩnh vực nông nghiệp.

Năm 2021 (tính đến ngày 24/12/2021), đã có 20 dự án được cấp thẩm quyền chấp thuận chủ trương/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký là 3.345 tỷ đồng, trong đó có 03 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 858,6 tỷ đồng (*so với cùng kỳ năm 2020 là 24 dự án, tổng vốn đầu tư 2.111 tỷ đồng, trong đó có 03 dự án FDI với tổng vốn đầu tư là 1.045,2 tỷ đồng*).

Tình hình triển khai thực hiện các dự án được chấp thuận chủ trương/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư như sau: Dự án hoàn thành, đi vào hoạt động: có 03 dự án thuộc lĩnh vực khai thác cát; Dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư (đất đai,

⁹. Chương trình Ươm tạo Đàn Sếu khởi nghiệp Đất Sen hồng năm 2021, được thực hiện trên cơ sở Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Đồng Tháp và Quỹ Hỗ trợ Doanh nghiệp Khoa học và Công nghệ Việt Nam (SVF); tổ chức chương trình Điểm hẹn Doanh nhân định kỳ với nhiều nội dung thiết thực: “Đổi mới sáng tạo và số hóa mô hình kinh doanh; giải pháp của VNPT trong chuyên đổi số doanh nghiệp” nhằm giúp các DNNVV, dự án khởi nghiệp bước đầu tiếp cận, tìm hiểu, cập nhật kiến thức về chuyên đổi số, chuỗi chương trình Điểm hẹn Doanh nhân - Chắp cánh Đàn Sếu khởi nghiệp tại thành phố Sa Đéc, huyện Lấp Vò, huyện Cao Lãnh,... nhằm hỗ trợ, kết nối hoạt động các câu lạc bộ khởi nghiệp tại địa phương, phát triển các dự án khởi nghiệp; tổ chức Lễ tổng kết cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp cho học sinh Trung học”, năm học 2020 - 2021 thu hút hơn 1.600 dự án tham gia, trong đó, có 48 dự án xuất sắc đã được chọn vào vòng chung kết; tổ chức Hội nghị “Giới thiệu Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp nhỏ và vừa và hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Đồng Tháp” nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, dự án khởi nghiệp tiếp cận và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn tín dụng của Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp vừa và nhỏ và hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh.

¹⁰. Câu lạc bộ Khởi nghiệp huyện Cao Lãnh tổ chức gặp gỡ vào mỗi cuối tháng luân địa điểm tại các cơ sở, đơn vị hội viên; huyện Hồng Ngự, huyện Lai Vung đang triển khai cuộc thi ý tưởng/dự án khởi nghiệp trên địa bàn năm 2021; huyện Tháp Mười thực hiện thí điểm thành lập Vườn ươm khởi nghiệp nông nghiệp và phát triển sản phẩm OCOP; Thành Đoàn Sa Đéc đã thành lập Văn phòng Hỗ trợ Khởi nghiệp sáng tạo với dịch vụ ban đầu là hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp khai báo thuế, báo cáo tài chính,...

xây dựng, PCCC, môi trường,...): 13 dự án thuộc lĩnh vực nhà ở, nông nghiệp, nông thôn, khai thác cát,...; Dự án đang triển khai xây dựng: 03 dự án thuộc lĩnh vực nhà ở, nông nghiệp, chế biến; UBND Tỉnh ban hành quyết định thu hồi chủ trương đầu tư và chấm dứt hoạt động cho 01 dự án có vốn đầu tư nước ngoài.

Tăng cường thu hút thêm các dự án đầu tư góp phần tạo động lực phát triển kinh tế trong bối cảnh khó khăn. Đồng thời, chỉ đạo các ngành và địa phương phối hợp chặt chẽ rà soát, thúc đẩy các dự án chậm triển khai đi vào hoạt động, thu hồi các dự án không có khả năng triển khai để kêu gọi nhà đầu tư khác; đồng thời thúc đẩy tiến độ thực hiện các Biên bản thỏa thuận hợp tác với các Tập đoàn đã ký kết (T&T, Novaland,...).

- Các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp:

Nhiều hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và doanh nghiệp như: Phối hợp tổ chức chương trình Hợp mặt doanh nghiệp nhân kỷ niệm Ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10/2004 - 13/10/2021); tham gia Ban hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và hoạt động doanh nghiệp kịp thời nắm bắt thông tin, hướng dẫn giải đáp các vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp sớm khôi phục hoạt động trong bối cảnh dịch bệnh vẫn còn; hỗ trợ 01 hồ sơ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp; 04 hồ sơ đăng ký thay đổi.

2.1.4. Tài chính, tín dụng

- Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (lũy kế tính đến ngày 14/12/2021) đạt 6.689 tỷ đồng, đạt 82,2% dự toán giao, bằng 85,8% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương đến 14/12/2021 là 11.210 tỷ đồng, đạt 88,3% so với dự toán năm, bằng 118,3% so cùng kỳ.

- Hoạt động ngân hàng trong tháng diễn ra an toàn, hiệu quả, phục vụ tốt nhu cầu của người dân. Tổng huy động vốn trên địa bàn ước thực hiện đến ngày 31/12/2021, đạt 54.000 tỷ đồng, so với cuối năm 2020 tăng 2.393 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 4,6%, đạt 93,4% kế hoạch năm 2021; dư nợ cho vay đạt 79.616 tỷ đồng, so với cuối năm 2020 tăng 7.890 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 11%, đạt 101,8% kế hoạch năm 2021; Tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%. Các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất, cơ cấu lại nợ cho doanh nghiệp, cá nhân bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch Covid-19.

2.2. Văn hóa - xã hội

- Công tác giáo dục:

Chương trình “Sóng và máy tính cho em” được sự hưởng ứng tích cực của các tập thể, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã tạo điều kiện cho 100% học sinh, học viên từ lớp 5 đến lớp 12 tham gia học trực tuyến.

Theo dõi các đơn vị cập nhật số liệu, báo cáo hàng ngày tiến độ việc dạy học online đối với lớp 5; chuyển giao nhiệm vụ học tập lớp 1, 2, 3, 4; học sinh tham gia tương tác lớp 1, 2, 3, 4; Theo dõi tình hình triển khai thực hiện việc phối hợp

với cha mẹ trẻ trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tại nhà; Đối chiếu số liệu đầu năm học 2021-2022; báo cáo công tác đầu năm học 2021 - 2022; Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Mô đun 4 cho cán bộ quản lý, giáo viên; Tham dự và giám sát việc bồi dưỡng Mô đun 9 đối với GVCC, CBQLCC; Mô đun 4 đối với GV ngoại ngữ cốt cán; Theo dõi, giám sát việc báo cáo, chỉ đạo việc thực hiện sách giáo khoa năm học 2021 - 2022: truyền thông, thống kê học sinh, phối hợp Nhà xuất bản cung ứng sách giáo khoa; nắm tình hình các trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Theo dõi triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2019-2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Đề án “đảm bảo dinh dưỡng trẻ em” giai đoạn 2020-2025” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và các chương trình, dự án: Thư viện thân thiện, Dự án Học tập cho trẻ em); các hoạt động Dự án “Nâng cao chất lượng giáo dục cho trẻ em thiệt thòi tại Việt Nam.

Tiếp tục theo dõi, báo cáo, tham mưu chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện việc phòng chống dịch Covid-19; giám sát và thống kê việc tiêm Vắc xin cho các em học sinh cấp THCS và THPT trên địa bàn tỉnh; Theo dõi, cập nhật báo cáo số liệu giáo viên, học sinh liên quan đến dịch bệnh Covid-19 và thống kê số liệu học sinh cần hỗ trợ trang thiết bị học tập trực tuyến; Kế hoạch kiểm tra CSVN các trường phổ thông chuẩn bị đón học sinh đi học trở lại năm học 2021-2022.

- Công tác Lao động - việc làm - đào tạo nghề:

Công tác lao động , giải quyết việc làm: được tiếp tục triển khai thực hiện, tuyên truyền, tư vấn giới thiệu việc làm cho các lao động ngoài tỉnh trở về phòng chống dịch trở lại làm việc ở các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp ngoài tỉnh tuyển dụng lao động; tính đến nay toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho **43.166** lao động, đạt 143% so với chỉ tiêu kế hoạch năm, trong đó có **1.512** lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 101% so chỉ tiêu giao;

Công tác giáo dục nghề nghiệp: triển khai đến các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp thực hiện chương trình sức khỏe học đường; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với học viên trong các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp; tổ chức đào tạo hệ cao đẳng, trung cấp trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19. Từ đầu năm đến nay các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tuyển sinh, đào tạo được 15.178/15.000 học viên đạt 101,2% so với kế hoạch năm¹¹.

- Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo: Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí Người có công với cách mạng cho 205 trường hợp⁽¹²⁾; ra quyết định đình chính tình hình thân nhân liệt sĩ 17 trường hợp; phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng từ nguồn tài trợ; xây dựng kế hoạch kinh phí tổ chức

¹¹. Chia theo trình độ đào tạo: cao đẳng 1.542, trung cấp 2.524, sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng: 11.112 học viên, góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 71,8%; trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 51,4%.

¹². Trong đó: tăng 38 trường hợp; giảm 167 trường hợp.

các hoạt động thăm viếng, tặng quà đối với người có công với cách mạng và các đơn vị làm tốt công tác chính sách nhân dịp Tết Nguyên đán 2022; giới thiệu 02 trường hợp đến Hội đồng Giám định y khoa Tỉnh khám giám định bệnh, tật, thương tật; Tổ chức Hội nghị trực tuyến báo cáo đánh giá sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xây dựng kế hoạch phối hợp với các ngành thành viên ban chỉ đạo Tỉnh rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo kiểm tra, giám sát quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các huyện, thành phố; báo cáo đề xuất kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn Tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện Chương trình năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; báo cáo kết quả thực hiện Chương trình hành động Quốc gia “Không còn nạn đói” trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2021.

- *Công tác y tế:* ngoài công tác phòng, chống dịch Covid-19; về tình hình dịch bệnh truyền nhiễm gây dịch tính đến 31/11/2021 trên địa bàn Tỉnh như: Bệnh sốt xuất huyết trong tháng mắc 37 ca, không ghi nhận tử vong, so với tháng 10 (36ca) giảm 2,78% (tăng 01ca); Bệnh tay chân miệng trong tháng mắc 08 ca, không ghi nhận trường hợp tử vong, so với tháng 10 (09ca) tăng 11,1% (tăng 01ca); Bệnh Sởi trong tháng 11 không ghi nhận ca mắc bằng so với tháng 10 (tháng 10 không ghi nhận ca mắc).

- *Công tác văn hoá - thể thao:*

Văn hóa: Trong tháng, toàn ngành thực hiện tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm trọng đại của đất nước, gắn với các nhiệm vụ trọng tâm của Tỉnh; tiếp tục tăng cường tuyên truyền về tình hình, diễn biến và các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, hội thi, hội diễn tiếp tục tạm dừng hoạt động. Toàn ngành đã ứng dụng các công nghệ thông tin để tuyên truyền nhiệm vụ chính trị đăng tải trên youtube, facebook và các Trang thông tin điện tử.... Dàn dựng, biểu diễn thu hình kịch bản ca múa, cải lương “Đời đâu chỉ có mình” tuyên truyền phòng, chống dịch COVID-19; biểu diễn chương trình nghệ thuật phục vụ Đại hội đại biểu Phụ nữ tỉnh Đồng Tháp khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền¹³, lan tỏa trong cộng đồng, xã hội về kết quả Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021. Tổ chức Hội thi “Gia đình đọc sách” dành cho Người khuyết tật năm 2021. Tiếp tục nâng cao công tác phục vụ bạn đọc trực tuyến trên Website, Facebook Youtube, Dspace, thu hút 28.516 lượt tương tác.

Các huyện, thành phố đồng loạt xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân Giáp Dần năm 2022. Thành phố Sa Đéc xây dựng Kế hoạch Tổ chức Lễ hội Hoa Xuân thành phố Sa Đéc năm 2022.

Thể thao: hướng dẫn tạm thời việc tổ chức biểu diễn, thi đấu và Đại hội Thể dục Thể thao các cấp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-

¹³ Phối hợp phát sóng Chương trình giao lưu Diễn đàn văn hóa tìm hiểu kiến thức chủ đề Văn hóa soi đường cho quốc dân đi; Giới thiệu sách chủ đề “Hồ Chí Minh – Văn hóa soi đường cho quốc dân đi”...

19”); đối với việc tổ chức tập luyện thể dục thể thao trên địa bàn Tỉnh. Thông báo hủy, không tổ chức 08 giải và các hoạt động thể thao¹⁴ còn lại trong năm 2021. Phối hợp các đơn vị, địa phương kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban Đại hội Thể dục Thể thao Tỉnh lần thứ IX - 2022 phù hợp với tình hình mới; Ủy nhiệm cho các huyện, thành phố đăng cai tổ chức các môn thể thao tại Đại hội TDTT tỉnh Đồng Tháp lần thứ IX năm 2022 cho 11 huyện, thành phố¹⁵. Xây dựng Kế hoạch mở 21 lớp Năng khiếu thể thao trọng điểm năm 2022; Quyết định cử các đoàn vận động viên môn Bóng đá U21, Xe đạp, Karate, Cử tạ, Kurash tham gia thi đấu các giải quốc gia năm 2021. Đăng ký tham dự các giải¹⁶ bóng đá quốc gia năm 2022.

2.3. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại

- Hoạt động Trung tâm Kiểm soát Thủ tục Hành chính & PVHCC tiếp tục phát huy hiệu quả. Năm 2021, Trung tâm đã tiếp nhận 50.128 hồ sơ TTHC, Tổng số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn là 48.427 hồ sơ, đạt 99,99%, có 02 hồ sơ trễ hạn, chiếm 0,004%. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 đã tiếp nhận và lập 35.235 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân và đã xử lý 35.170 ý kiến, đạt 99,82%, còn 65 ý kiến đang chuyển các cơ quan có liên quan kiểm tra giải quyết theo quy định. Các yêu cầu đều được Điện thoại viên tiếp nhận và lập phiếu xử lý kịp thời. Riêng trong tháng 12, Trung tâm đã tiếp nhận 6.478 hồ sơ TTHC. Tổng số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn là 4.779, đạt 100% không có hồ sơ giải quyết trễ hạn. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Đồng Tháp đã tiếp nhận 1.488 phản ánh kiến nghị, hỏi đáp thông tin của tổ chức công dân và đã xử lý 1.423 phản ánh kiến nghị, đạt tỷ lệ 95,63%.

- Chỉ số PAPI cấp tỉnh tiếp tục giữ vững vị trí thứ 2, với **46,69** điểm (*tăng 0,25 điểm so với năm 2019*); Chỉ số Cải cách hành chính Tỉnh PAR Index xếp hạng 5/63 tỉnh thành phố (*năm 2019 xếp hạng 3*), với tổng điểm đạt được là **86,77** điểm tăng **2,34** điểm (*năm 2019 đạt 84,43 điểm*), đứng đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Chỉ số Hải lòng về sự phục vụ hành chính (*1 phần của Chỉ số CCHC*) xếp thứ hạng 12, tăng 3 hạng so với năm 2019 (hạng 15), đạt **89,06** điểm, tăng **1,44** điểm so với năm 2019 (87,62 điểm). Tuy nhiên, dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng đến các hoạt động, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021, như: Công tác khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước gặp khó khăn

¹⁴. Giải Bóng chuyền trẻ tỉnh Đồng Tháp, Giải bóng đá các lớp năng khiếu Tỉnh, Giải Bóng đá Mini các CLB tỉnh Đồng Tháp, Giải Vovinam trẻ và võ địch tỉnh Đồng Tháp, Giải Taekwondo cúp các CLB tỉnh Đồng Tháp, đăng cai Giải võ địch Đá cầu các Câu lạc bộ quốc gia năm 202, hoạt động TDTT kỷ niệm Lễ giỗ lần thứ 92 cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, hoạt động TDTT kỷ niệm Lễ giỗ lần thứ 155 Thiên Hộ Võ Duy Dương và Đốc Bình Nguyễn Tấn Kiều.

¹⁵. Thành phố Sa Đéc: Cờ vua, Cờ tướng, Quần vợt; thành phố Cao Lãnh: Đua xuồng, VL Bóng đá nam; thành phố Hồng Ngự: Taekwondo; huyện Lập Vò: Võ cổ truyền; huyện Lai Vung: Việt dã; huyện Châu Thành: Bóng đá nữ; huyện Tháp Mười: Vovinam; huyện Cao Lãnh: VL Bóng đá nam; huyện Thanh Bình: Billiards; huyện Tân Hồng: VL Bóng đá nam và huyện Hồng Ngự: Karate.

¹⁶. Giải Bóng đá VĐ U15 quốc gia; Giải Bóng đá VĐ U17 quốc gia; Giải Bóng đá VĐ U19 quốc gia; Giải Bóng đá VĐ U21 quốc gia; Giải Bóng đá Hạng Ba quốc gia.

trong việc tiếp xúc người dân, doanh nghiệp để khảo sát, vì vậy việc khảo sát không được thực hiện thường xuyên, liên tục gây ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành; công tác kiểm tra cải cách hành chính tại các cơ quan, địa phương chưa thể thực hiện; việc tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân Tỉnh bị trì hoãn dẫn đến công tác triển khai thực hiện còn chậm,...

- Một số đơn vị sự nghiệp công lập khó khăn trong việc bảo đảm nguồn thu dịch vụ, ảnh hưởng đến việc duy trì và nâng mức độ tự chủ của các đơn vị sự nghiệp, khó thực hiện việc giảm số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch.

- Các khóa đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tổ chức thực hiện chậm hơn so với thời gian dự kiến ban đầu. Số lượng, tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng không bảo đảm chỉ tiêu đặt ra theo Kế hoạch.

- Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Tăng cường bảo đảm tuyệt đối các địa bàn trọng điểm, thường xuyên tuyên truyền, tuần tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Tính từ đầu năm đến nay (từ 15/12/2020 đến 14/12/2021), trên địa bàn Tỉnh xảy ra 84 vụ tai nạn giao thông (giảm 38 vụ so với cùng kỳ năm trước), làm chết 68 người (giảm 45 người so với cùng kỳ năm trước), làm bị thương 43 người (giảm 4 người so với cùng kỳ năm trước). Trong đó, có 82 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 67 người và làm bị thương 43 người; 02 vụ tai nạn giao thông đường thủy, làm chết 01 người.

- Về cấp căn cước công dân: Tiếp tục tổ chức thu nhận hồ sơ CCCD tại các điểm cố định trên địa bàn Tỉnh; trực tiếp và phối hợp với Bưu điện giao trả được 92.962 thẻ CCCD (đến nay đã trả được 788.788 thẻ CCCD).

3. Đánh giá chung:

3.1. Kết quả đạt được

Hệ thống chính trị của Tỉnh tập trung cao nhất cho công tác phòng, chống dịch. Các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, có hiệu quả chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh và hướng dẫn của Bộ Y tế đặc biệt là sự tham gia tích cực của nhân dân. Đến thời điểm hiện nay, dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn Tỉnh cơ bản được kiểm soát và ngày càng giảm, chuyển trạng thái từ Chỉ thị số 16 sang Chỉ thị số 15 trên toàn Tỉnh và tiếp tục thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh.

Các sản phẩm xuất khẩu chủ lực của Tỉnh có dấu hiệu khả quan; thương mại nội địa có những dấu hiệu hồi phục nhờ vào việc nới lỏng giãn cách, một số hàng quán, chợ, siêu thị quay trở lại hoạt động trong điều kiện mới. Công nghiệp bắt đầu có dấu hiệu phục hồi.

Các mục tiêu an sinh xã hội được duy trì thực hiện, đời sống của các tầng lớp nhân dân được quan tâm.

3.2. Hạn chế

- Tình hình dịch bệnh tuy có giảm nhưng còn có nguy cơ bùng phát rất cao, có khả năng gây ra tình trạng thiếu cơ sở vật chất phục vụ phòng chống dịch, nhất là người dân từ các tỉnh, thành phố tự phát về quê với số lượng lớn khó kiểm soát.

- Do tác động dịch bệnh đã thay đổi chuỗi cung ứng hàng hóa, gián tiếp làm tăng chi phí logistics kéo theo tăng giá nguyên, vật liệu đầu vào sản xuất (*giá thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản tăng khoảng 20% và phân bón tăng từ 20 - 50%, thuốc bảo vệ thực vật tăng 10-20% so với thời điểm*) và gặp khó khăn trong vận chuyển, chi phí lao động cao kéo theo giá bán nông sản giảm nên người sản xuất không có lợi nhuận hoặc lợi nhuận thấp.

- Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao gặp nhiều khó khăn trong thực hiện duy trì (*tiêu chí thu nhập, tiêu chí môi trường*).

- Số doanh nghiệp thành lập mới giảm so với cùng kỳ, nhất là trong những tháng gần đây; số doanh nghiệp giải thể, tạm ngưng cao. Nhiều doanh nghiệp phải ngưng hoạt động hoặc thực hiện cắt giảm quy mô sản xuất kinh doanh; nguồn cung nguyên, phụ liệu, bao bì... phục vụ cho hoạt động sản xuất gặp nhiều khó khăn, chi phí sản xuất và duy trì kho lạnh, chi phí vận chuyển tăng cao, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Lĩnh vực du lịch chịu ảnh hưởng nặng nề từ dịch bệnh, nhất là ngành du lịch, khách sạn, nhà hàng bị đóng cửa từ khi đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát đến nay, cạn kiệt nguồn lực về tài chính.

- Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao tạm dừng vừa ảnh hưởng đến đời sống tinh thần người dân.

- Việc triển khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 gặp nhiều khó khăn, nhiều dự án, công trình chậm tiến độ, chưa triển khai theo đúng kế hoạch, là do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ triển khai các dự án từ các gói thầu xây lắp (*đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng*) đến các gói thầu mua sắm thiết bị của địa phương cũng như công tác chỉ đạo điều hành, quản lý dự án, *do thực hiện công tác phòng chống dịch (như: giãn cách xã hội, không tập trung đông người, hạn chế đi lại và tiếp xúc với những người đến từ vùng dịch bệnh...)*.

- Công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài còn chậm so với kế hoạch, lao động trúng tuyển đang học ngoại ngữ - giáo dục định hướng và chờ xuất cảnh 1.319 người; công tác thu và phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp gặp nhiều khó khăn.

4. Nguyên nhân

4.1. Nguyên nhân khách quan

- Do tình hình dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát, diễn biến phức tạp, nhất là khi thực hiện giãn cách xã hội trên phạm vi toàn Tỉnh theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 13/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình kinh tế - xã hội.

- Do tác động kết hợp của các đợt dịch Covid-19 bùng phát tại nhiều quốc gia trên thế giới nên sức tiêu thụ tại thị trường trọng điểm như Trung Quốc, Mỹ, Châu Âu chưa có nhiều chuyển biến làm cho hầu hết lĩnh vực, ngành nghề đều khôi phục khá chậm, đặc biệt là ngành du lịch; ngành nuôi cá tra; trồng cây ăn trái. Bên cạnh đó, một số thị trường tiếp nhận lao động nước ngoài đóng cửa, tạm ngưng tiếp nhận lao động để tập trung phòng, chống dịch.

- Một số chính sách pháp luật liên quan đến đầu tư công thay đổi cần có thời gian để cập nhật¹⁷; hoạt động khai thác khoáng sản gặp nhiều khó khăn do vướng quy định liên quan Luật Quy hoạch¹⁸ nên trữ lượng khai thác bị hạn chế, nhiều mỏ cát và phương tiện đã ngưng hoạt động, nên có tình trạng nguồn cung ứng cát cho các công trình gặp khó khăn, giá vật liệu xây dựng (thép, gạch,...) biến động gây ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

4.2. Nguyên nhân chủ quan

- Việc tuyên truyền, vận động người dân chưa đầy đủ nên phát sinh khiếu nại, khiếu kiện; năng lực chuyên môn của một số cán bộ quản lý dự án, tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế, nhà thầu còn hạn chế; công tác giải phóng mặt bằng mất nhiều thời gian, vốn bồi thường giải phóng mặt bằng không được bố trí trong vốn chuẩn bị đầu tư (*trừ các dự án nhóm A theo Điều 54, Luật Đầu tư công năm 2019*), nên hồ sơ phải đáp ứng đủ điều kiện bố trí vốn thực hiện dự án, hạn chế việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Một số huyện, thành phố chưa ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, định hướng lớn của tỉnh nên chưa chủ động phân bổ nguồn lực, chậm trễ triển khai trong các lĩnh vực: xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP, kinh tế tập thể, truy xuất nguồn gốc... Một số ngành chuyên môn và địa phương còn chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ do UBND Tỉnh giao do chưa xây dựng phương án, lộ trình cụ thể để thực hiện; chưa quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; công tác phối hợp giữa các ngành chuyên môn Tỉnh, giữa địa phương với các ngành chuyên môn Tỉnh thiếu chủ động, linh hoạt nên chưa đạt hiệu quả cao.

¹⁷. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng có hiệu lực từ ngày 01/01/2021; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng có hiệu lực từ ngày 09/02/2021...

¹⁸. Quy hoạch khoáng sản được tích hợp vào Quy hoạch tỉnh trong khi quy hoạch khoáng sản của Tỉnh đến năm 2020 đã hết kỳ quy hoạch, nhưng chưa được điều chỉnh hay bổ sung.

- Việc triển khai các quy định, hướng dẫn liên quan đến công tác phòng, chống dịch đôi lúc còn chưa có sự thống nhất giữa các ngành, địa phương gây ra một số khó khăn, vướng mắc cho tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện.

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

1. Kết quả phân bổ kế hoạch vốn đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021:

Tổng số kế hoạch vốn năm 2021: **4.938 tỷ đồng**; bao gồm: Kế hoạch vốn năm 2020 chuyển sang: 1.000 tỷ đồng; Kế hoạch vốn năm 2021: 3.938 tỷ đồng (*không bao gồm 750 tỷ đồng nguồn thu tiền sử dụng đất*). Đến nay, đã phân khai 100% kế hoạch.

2. Tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 30/11/2021 và dự kiến cả năm 2021

Kết quả giải ngân đến ngày 30/11/2021: 2.179,6 tỷ đồng, đạt 44,14% so với kế hoạch đã phân bổ và thấp hơn 2,05% so với cùng kỳ (năm 2020, đạt 46,19%). Trong đó: Giải ngân vốn năm 2020 chuyển sang: 471,782 tỷ đồng, đạt 47,17%; Giải ngân vốn năm 2021: 1.707,774 tỷ đồng, đạt 43,37% so với kế hoạch đã phân bổ.

Ước cả năm 2021: Trước tình hình diễn phức tạp của dịch Covid-19, tỉnh Đồng Tháp phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tiến độ triển khai thực hiện các dự án của địa phương cũng như công tác chỉ đạo điều hành, quản lý dự án của cấp có thẩm quyền. Với quyết tâm thực hiện mục tiêu kép “*vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế - xã hội*”, địa phương phấn đấu giải ngân cả năm đạt từ 75% trở lên.

3. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đầu tư công năm 2021

- Năm 2021, là năm chuyển tiếp giữa hai nhiệm kỳ và kiện toàn tổ chức, bộ máy, nhân sự gắn với đại hội Đảng và bầu cử Quốc hội, HĐND, UBND các cấp; năm đầu tiên của một chu kỳ kế hoạch mới, với ưu tiên đầu tư công tập trung chủ yếu vào công tác chuẩn bị cho giai đoạn 5 năm tới. Trong khi đó, đối với các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021-2025, cần tập trung triển khai công tác chuẩn bị đầu tư những tháng đầu năm và chỉ triển khai thực hiện sau khi được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 (*giao vốn trong tháng 10/2021*).

- Công tác giải phóng mặt bằng (*khảo sát đo đạc, xử lý bản đồ địa chính, thông báo thu hồi đất, trình phê duyệt phương án giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất...*) mất khoảng 224 ngày. Trong đó, vướng mắc về đơn giá, hệ số về điều chỉnh giá đất, phương án đền bù... đang là điểm nghẽn lớn trong việc triển khai thực

hiện dự án. Việc tuyên truyền vận động đến người dân về chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư còn chưa đầy đủ, dẫn đến khiếu nại, khiếu kiện.

- Sự khan hiếm cát san lấp và đất đắp đê làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai của dự án, do thiếu nguồn cung cấp và vướng kế hoạch sử dụng đất. Đồng thời, giá vật liệu xây dựng (như: cát, sắt thép, đá...) có biến động theo hướng tăng cao hơn so với giá trị được duyệt làm ảnh hưởng đến kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nhà thầu ít tham gia) và công tác triển khai thi công của nhà thầu thi công (*nhất là các hợp đồng đã ký với hình thức hợp đồng là trọn gói; theo quy định Luật đấu thầu, gói thầu có giá trị dưới 20 tỷ đồng thì phải thực hiện hình thức hợp đồng là trọn gói*).

- Dịch bệnh Covid-19 lần thứ 4 bùng phát, với biến thể mới diễn biến phức tạp, nguy hiểm và khó lường dẫn đến Tỉnh phải thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài (*từ ngày 26/4/2021 đến ngày 01/10/2021; thời gian khoảng 5 tháng*) đã ảnh hưởng sâu rộng tới nhiều lĩnh vực, phải ngưng hoạt động hoặc hoạt động cầm chừng (*đơn cử như: việc cung ứng nguyên vật liệu xây dựng, lưu thông hàng hóa, huy động nhân lực gặp rất nhiều khó khăn do phải thực hiện giãn cách xã hội...*).

- Trách nhiệm cơ quan sử dụng vốn chưa được đề cao, công tác chuẩn bị đầu tư chưa được Chủ đầu tư quan tâm, dẫn đến chất lượng chuẩn bị dự án chưa đạt yêu cầu, phải liên tục điều chỉnh, dẫn đến công tác lập, đăng ký kế hoạch vốn chưa sát với nhu cầu thực tế.

- Một số chính sách Pháp luật thay đổi (*như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng có hiệu lực từ ngày 01/01/2021; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng có hiệu lực từ ngày ký, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng...*), nên các Chủ đầu tư cần có thời gian để cập nhật và quy trình thực hiện đầu tư từ khi được phê duyệt chủ trương đầu tư đến khi ký Hợp đồng thi công hoặc mua sắm thiết bị mất rất nhiều thời gian (*thường khoảng 6 tháng; chưa kể thời gian thực hiện đền bù*) dẫn đến những tháng đầu năm 2021 chưa có khối lượng thực hiện nên chưa giải ngân hoặc phải bố trí vốn nhiều đợt.

- Quy trình triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn ODA (phần tư vấn, mua sắm thiết bị, xây lắp, cơ chế giải ngân nguồn vốn địa phương vay lại) mất rất nhiều thời gian (như: phần thiết kế báo cáo kinh tế kỹ thuật, kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu...), do phải lấy ý kiến của Ban QLDA trung ương và ngân hàng Thế giới trước khi triển khai các bước tiếp theo, nên địa phương chưa chủ động thời gian triển khai thực hiện.

4. Kiến nghị

Để tạo điều kiện thuận lợi trong đây nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công và trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư công hằng năm và trung hạn, địa phương gặp một số khó khăn và đề xuất một số kiến nghị và giải pháp như sau:

4.1. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo hướng phân cấp, ủy quyền cho địa phương được điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư và vốn bố trí giữa các dự án sử dụng nguồn ngân sách Trung ương (quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Đầu tư công), đảm bảo không vượt tổng vốn kế hoạch trung hạn 2021-2025 đã được Trung ương thông báo.

Lý do: Nâng cao trách nhiệm và tạo sự chủ động của địa phương trong việc sử dụng vốn đầu tư công cũng như công tác quản lý điều hành kế hoạch vốn.

4.2. Về công tác giải ngân kế hoạch vốn hằng năm.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, báo cáo Chính phủ điều chỉnh thời gian điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hằng năm từ ***trước ngày 15 tháng 11 năm kế hoạch thành trước ngày 15 tháng 01 năm sau.***

Lý do: Phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 68 (thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm) Luật Đầu tư công năm 2019 (***đến ngày 31 tháng 01 năm sau***); Phù hợp quy định tại Khoản 6 Điều 67 (điều chỉnh kế hoạch đầu tư công) Luật Đầu tư công năm 2019, thì địa phương được phép điều chỉnh kế hoạch vốn hằng năm; Nâng cao sự chủ động và trách nhiệm của địa phương trong công tác giải ngân kế hoạch vốn¹⁹.

4.3. Về công tác triển khai thi công.

4.3.1. Đề nghị Bộ Xây dựng báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét cho chủ trương điều chỉnh giá vật liệu xây dựng đối với các Hợp đồng trọn gói, Hợp đồng theo đơn giá cố định bị ảnh hưởng bởi biến động bất thường của giá thép xây dựng và giá của một số vật liệu xây dựng chủ yếu khác trong thời gian qua; xem xét, đưa vào pháp luật quy định trường hợp biến động giá bất thường nằm ngoài tầm kiểm soát (làm cho giá hợp đồng tăng trên 10% bao gồm cả dự phòng) thì được xử lý như là trường hợp bất khả kháng.

4.3.2. Đề nghị Bộ Xây dựng có văn bản hướng dẫn bổ sung chi phí phát sinh do thực hiện kế hoạch đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19 trên công trường

¹⁹ . Tại Khoản 3 Điều 46 (trình tự, thủ tục điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vốn ngân sách nhà nước) Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, quy định: “3. Thời gian điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hằng năm giữa các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trước ngày 15 tháng 11 năm kế hoạch.”. Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 2 Điều 68 (thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm) Luật Đầu tư công năm 2019, nêu như sau: “2. Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm đến ngày 31 tháng 01 năm sau....”. Như vậy, việc dự án có nhu cầu bổ sung vốn hằng năm sau ngày 15/11 năm kế hoạch sẽ không thực hiện được (nhất là chi phí trả tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng). Từ đó, sẽ ảnh hưởng chung đến kết quả giải ngân của địa phương.

xây dựng vào khoản mục chi phí gián tiếp trong chi phí xây dựng để làm cơ sở thực hiện, đảm bảo tính thống nhất.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THÁNG 01 NĂM 2022

1. Lãnh đạo tổ chức triển khai các Nghị quyết, Kết luận chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022.

2. Thường xuyên theo dõi tình hình sản xuất vụ lúa Đông xuân 2021-2022; theo dõi dự báo tình hình thời tiết, biến đổi khí hậu, dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi, áp dụng các biện pháp phòng trừ hiệu quả, hạn chế thiệt hại. Phát triển ổn định khu vực nông - lâm - thủy sản và tăng tốc thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

3. Triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và tập trung hoàn thiện thủ tục giải ngân kế hoạch vốn năm 2021, thường xuyên theo dõi các dự án, công trình để kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Tăng cường công tác thông tin, dự báo nhu cầu thị trường đến người dân, doanh nghiệp có Kế hoạch sản xuất hàng hóa phù hợp, đồng thời thường xuyên thông tin các yêu cầu hiệp định thương mại tự do đến doanh nghiệp để chuẩn bị tốt các điều kiện thâm nhập thị trường nước ngoài. Tạo điều kiện liên kết tiêu thụ các sản phẩm của tỉnh vào thị trường nội địa; đẩy mạnh kích cầu tiêu dùng nội địa phù hợp. Tăng cường kiểm tra, xử lý các trường hợp gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ găm hàng.

5. Phát triển mạnh công nghiệp với vai trò đầu tàu tăng trưởng; Khôi phục và thúc đẩy tăng trưởng nhanh thương mại - dịch vụ; Kích cầu du lịch, từng bước khôi phục lại hoạt động du lịch gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ; Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế hợp tác, hội quán; bảo đảm tài chính, tín dụng; Huy động nguồn lực xã hội đầu tư phát triển, phát triển đô thị theo lộ trình.

6. Chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, đẩy mạnh đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài ở các nước kiểm soát tốt dịch bệnh.

7. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, kiểm soát tốt tình hình dịch trên địa bàn.

8. Chuẩn bị tốt các hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022, đảm bảo cho mọi tầng lớp nhân dân đều được đón xuân mới vui tươi, an toàn, tiết kiệm; thực hiện tốt chính sách lương, thưởng cho người lao động, chăm lo Tết cho người nghèo, gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội. Tập trung phát triển đồng bộ lĩnh vực văn hóa - xã hội, chăm lo và hỗ trợ người dân ổn định việc làm và an tâm sinh sống.

9. Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng chống các loại tội phạm, bảo đảm ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; Tăng cường tuần tra, kiểm soát các đường mòn lối mở khu vực biên giới chống buôn bán hàng lậu, kiên quyết không để xảy ra tình trạng có người nhập cảnh trái phép vào địa bàn tỉnh; triển khai kế hoạch ra quân đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần năm 2022, Lễ hội Xuân năm 2022.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 12 và cả năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp./.

Nơi nhận:

- Vụ KTĐP<
- Vụ TH Kinh tế QD } Bộ KH&ĐT;
- VP Tỉnh ủy;
- VP HĐND, UBND Tỉnh;
- Sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Cục Thống kê;
- Lãnh đạo Sở;
- Các đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, TH_(Phong).

GIÁM ĐỐC

Trương Hòa Châu